

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2020/ HNGĐ - ST

Ngày: 19/08/2020

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn K

- Hội thẩm nhân dân: +. Ông: Nguyễn Đình N

+. Ông: Nguyễn Mạnh C

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Không.

Ngày 19 tháng 08 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 108/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/06/2020 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/TLST-HNGĐ ngày 07/08/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hà Đình T, sinh năm 1987. Vắng mặt – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Thị Long, xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985. Vắng mặt không có lý do

Nơi cư trú: Xóm 01, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 04/06/2020, tại bản tự khai nguyên đơn anh Hà Đình Trường trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Đình T và chị Hoàng Thị H kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2015 tại UBND xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do vợ chồng

không có con chung (Do cá nhân anh T không có khả năng sinh con), chị H đã bỏ đi 02 năm không về. Do tình cảm vợ chồng không còn, để sớm ổn định cuộc sống cho cả hai, đặc biệt là giải phóng cho chị H xây dựng hạnh phúc mới, anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị H, không yêu cầu đoàn tụ.

- Về quan hệ con chung: Anh Hà Đình T và chị Hoàng Thị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hà Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết thông báo thụ lý vụ án, nhiều thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho chị Hoàng Thị H nhưng chị Hoàng Thị H đều vắng mặt không có lý do, không phản hồi các thông báo của Tòa án, tự tước đoạt quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Do đó tại hồ sơ vụ án không có bản tự khai của chị Hoàng Thị H, vụ án không tiến hành hòa giải được. Anh Hà Đình T đã có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình do anh Hà Đình T yêu cầu, nơi cư trú của chị Hoàng Thị H tại xóm 01, xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Hà Đình T, chị Hoàng Thị H. Tuy nhiên anh Trường có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; chị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hà Đình T, chị Hoàng Thị H theo quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Đình T và chị Hoàng Thị H kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2015 tại UBND xã Tượng Sơn, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa, đây là hôn nhân hợp pháp. Theo anh T, sau khi kết hôn

vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do vợ chồng không có con chung (Do cá nhân anh T không có khả năng sinh con), chị H đã bỏ đi 02 năm không về. Do tình cảm vợ chồng không còn, để sớm ổn định cuộc sống cho cả hai, đặc biệt là giải phóng cho chị H xây dựng hạnh phúc mới, anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị H, không yêu cầu đoàn tụ. Chị H không hợp tác với Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, không có bản tự khai trình bày quan điểm của mình, điều này chứng tỏ chị H không có ý thức níu kéo hạnh phúc gia đình. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cho anh T được ly hôn chị H để sớm ổn định cuộc sống cho cả hai bên.

- Về quan hệ con chung: Anh Hà Đình T và chị Hoàng Thị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Hà Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Hoàng Thị H không hợp tác với Tòa án trong việc giải quyết vụ án, không có văn bản thể hiện ý chí về việc giải quyết vấn đề tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí:

Anh Hà Đình T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hà Đình T được ly hôn chị Hoàng Thị H
2. Về con chung: Miễn xét.
3. Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Miễn xét.

4. Về án phí: Buộc anh Hà Đình T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0005438 ngày 04/06/2020. Anh Hà Đình T đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND xã Tượng Sơn, Nông Cống, Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn K